

Bản án số: 62/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 06/6/2023

V/v tranh chấp: “Ly hôn và nuôi dưỡng con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Kim Sơn
2. Bà Trần Thị Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2023 về tranh chấp “Ly hôn và nuôi dưỡng con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** chị **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp Định Khánh A, xã Định Môn, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ

***Bị đơn:** anh **Nguyễn Ngọc T1**, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Định Mỹ, xã Định Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Chị và anh T1 tự tìm hiểu yêu thương và chung sống với nhau từ năm 2006 (có đăng ký kết hôn theo luật định tại Ủy ban nhân dân xã Định Môn ngày 23/8/2006). Vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh T1.

- Về con chung: chị và anh T1 có 02 con chung là Nguyễn Thị Nhựt A, sinh ngày 27/8/2006 và Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 17/10/2011, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và yêu cầu anh T1 cấp dưỡng 1.000.000đồng/tháng/cháu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Ngọc T1 vắng mặt trong quá trình Toà án giải quyết nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu ly hôn, rút yêu cầu cấp dưỡng. Bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Ngọc T1 được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt nên theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử vắng mặt anh T1.

[2] Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Ngọc T1 sống chung với nhau từ năm 2006, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo lời trình bày của chị T, nguyên nhân mâu thuẫn là do tích cách không phù hợp, anh T1 không chăm lo cuộc sống chung vợ chồng, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên uống rượu, kiếm chuyện cãi vã, từ đó, vợ chồng mất niềm tin lẫn nhau, hôn nhân không hạnh phúc, hai người đã sống ly thân từ năm 2021. Xét thấy, trong thời gian Tòa án giải quyết, anh T1 vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn, cả hai anh chị không có động thái hàn gắn hôn nhân, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu được ly hôn của chị T là có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[3] Về con chung: Theo chị T trình bày, chị và anh T1 có 02 con chung là Nguyễn Thị Nhựt A, sinh ngày 27/8/2006 và Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 17/10/2011, hai cháu đang được chị nuôi dưỡng, các cháu có nguyện vọng được sống với mẹ nên chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, xét yêu cầu của chị T là phù hợp nên chấp nhận. Về cấp dưỡng, chị T không yêu cầu nên anh T1 không có nghĩa vụ cấp dưỡng.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T khai không có, không yêu cầu giải quyết. Trường hợp các bên có tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Kim T được ly hôn anh Nguyễn Ngọc T1.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Nhựt A, sinh ngày 27/8/2006 và Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 17/10/2011 cho chị Nguyễn Thị Kim T nuôi dưỡng, anh Nguyễn Ngọc T1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh T1, không ai có quyền cản trở anh T1 thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị T khai không có, không yêu cầu giải quyết. Trường hợp các bên có tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005066 ngày 17/3/2023 của Thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc